

## **CÔNG TY CỔ PHẦN PIV**

Địa chỉ trụ sở chính: Số 11/18/199, đường Hồ Tùng Mậu, tổ 3, Phường Cầu Diễn, Quận  
Nam Từ Liêm, Hà Nội

**Tel:** 024 37957605 - **Fax:** 024 37957604

Website:<http://piv.vn/>



## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

Hà Nội, tháng 05 năm 2019

**I. THÔNG TIN CHUNG**

**1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT**

- Tên giao dịch: **Công ty cổ phần PIV**
- Tên giao dịch viết tắt: **PIV**
- **Nhãn hiệu thương mại:**



- **Trụ sở chính của Công ty:**
  - + Số 11/18/199, đường Hồ Tùng Mậu, tổ 3, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
  - + Tel: 024 37957605 - Fax: 024 37957604
  - + Website: <http://piv.vn/>

- **Vốn điều lệ: 173.249.420.000 đồng**

**2. NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CHÍNH**

- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng:
  - + Xây lắp các công trình chuyên ngành bưu chính, viễn thông
  - + Xây dựng dân dụng, công nghiệp, các công trình hạ tầng đô thị và các khu dân cư
- Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị dùng trong mạch điện)
- Bán buôn máy móc, thiết bị y tế
- Bán buôn máy móc, trang thiết bị trường học
- Bán buôn các thiết bị phòng thí nghiệm, hóa học, sinh học, hóa học, vật lý

- Hoàn thiện công trình xây dựng
- Lắp đặt hệ thống điện
- Sản xuất, cung cấp, lắp đặt, kinh doanh các thiết bị, sản phẩm nội – ngoại thất dùng cho tòa nhà văn phòng, chung cư, khách sạn, nhà hàng.
- Mua bán, lắp đặt các thiết bị phục vụ hệ thống thông tin, viễn thông – truyền hình
- Lắp đặt thang máy
- Lắp đặt hệ thống âm thanh, ánh sáng
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
- Trồng rừng và chăm sóc rừng
- Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp
- Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác
- Sản xuất thiết bị dạy học, thiết bị dạy nghề và thiết bị nghiên cứu dạy học

### **3. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN**

Công ty Cổ phần PIV (tên cũ: Công ty Cổ phần Tư vấn Dịch vụ tài sản Bất động sản Điện lực Dầu khí Việt Nam) được thành lập theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103022270 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 29/01/2008.

Đến ngày 20 tháng 6 năm 2011, Công ty Cổ phần Đầu tư và Thẩm định giá Dầu khí PIV được đổi tên thành Công ty Cổ phần PIV. Công ty chính thức chuyển sang lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính là: cung cấp dịch vụ, kinh doanh thương mại và sản xuất.

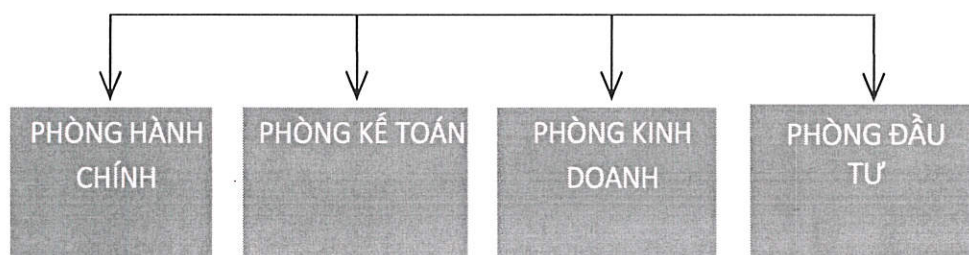
Hiện tại Công ty đang hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 23 ngày 25 tháng 12 năm 2018.

Công ty định hướng tiếp tục thực hiện các ngành kinh doanh chính là buôn bán vật liệu xây dựng, thiết bị máy móc, vật tư y tế và thực hiện đầu tư vào các lĩnh vực xây dựng, bất động sản nhằm mang lại hiệu quả cao cho Công ty

### **4. CƠ CẤU TỔ CHỨC CÔNG TY**

Sơ đồ 1: Cơ cấu tổ chức hoạt động của Công ty





#### 4.1. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

##### **Đại hội đồng cổ đông:**

Đại hội đồng Cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết. Đại hội đồng Cổ đông họp thường niên hoặc bất thường; ít nhất mỗi năm họp một lần.

##### **Hội đồng quản trị:**

Hội đồng Quản trị do Đại hội cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Đại Hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông.

- Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;
- Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan đến các thủ tục pháp lý đối với cán bộ quản lý đó;
- Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành từng loại;

- Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;
- Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu, và các loại chứng khoán chuyển đổi trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành, cán bộ quản lý khác, người đại diện của Công ty. Việc bãi nhiệm nêu trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có);
- Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành;
- Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm ứng; tổ chức việc chi trả cổ tức;
- Đề xuất việc tổ chức lại hoặc giải thể Công ty;
- Các quyền khác được quy định tại điều lệ.

**Ban kiểm soát:**

Ban Kiểm soát Công ty do Đại hội Cổ đông bầu ra, có nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty. Hiện tại Ban Kiểm soát có 03 (ba) thành viên.

BKS chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về những công việc thực hiện các nhiệm vụ được giao, bao gồm:

- Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề có liên quan;
- Thảo luận với kiểm toán viên độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề có liên quan;
- Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về pháp lý và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài công ty với kinh nghiệm trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của công ty nếu thấy cần thiết;
- Kiểm tra các báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý;
- Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;
- Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý công ty;

- Xem xét báo cáo của công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng quản trị chấp nhận;
- Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban quản lý
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

**Ban Tổng Giám đốc:**

Tổng Giám đốc do Hội đồng Quản trị bổ nhiệm, có nhiệm vụ tổ chức điều hành và quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những chiến lược, kế hoạch đã được Hội đồng Quản trị Công ty và Đại hội đồng Cổ đông thông qua (quyền hạn và trách nhiệm được quy định trong điều lệ Công ty).

**Các phòng ban chức năng:**

**Phòng hành chính:**

Có nhiệm vụ tổ chức bộ máy quản lý nhân lực và lập kế hoạch đào tạo cán bộ công nhân, thanh tra, giải quyết các khiếu nại, tố cáo xuất hiện trong quá trình sản xuất kinh doanh, thực hiện các chế độ, chính sách có liên quan đến nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động, quản lý điều hành công tác văn thư, đánh máy, lưu trữ tài liệu hành chính quản trị và giải quyết các việc liên quan khác với chính quyền sở tại khi được yêu cầu.

**Phòng Kế toán:**

Có nhiệm vụ cập nhật, xử lý và tổng hợp các thông tin tài chính từ đó ghi chép kịp thời mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, lập báo cáo tài chính trình lên cấp trên, quản lý chung về mức tiêu hao vật liệu, hạch toán các khoản chi phí theo sản phẩm, quản lý vốn và thu hồi công nợ, tính trả lương cho cán bộ công nhân viên, mở sổ sách theo dõi sản phẩm vật tư trong kho và theo dõi công tác kiểm kê hàng năm.

**Phòng Kinh doanh:**

Tham mưu cho Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong lĩnh vực kinh doanh:

- Lập các kế hoạch Kinh doanh và triển khai thực hiện;
- Tìm kiếm các đối tác, bạn hàng; trực tiếp làm việc với Khách hàng đàm phán các hợp đồng;
- Quản lý doanh thu, công nợ khách hàng;
- Soạn thảo hợp đồng kinh tế, hợp đồng mua bán,

Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc yêu cầu.

**Phòng Đầu tư:**

- Tham mưu cho Giám đốc Công ty các phương án và kế hoạch liên doanh liên kết với các đơn vị thực hiện đầu tư;
- Nghiên cứu xây dựng kế hoạch, lập phương án đầu tư theo đúng quy định của pháp luật và các chế độ chính sách của nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng;
- Phối hợp với các phòng ban, đơn vị, các cơ quan liên quan tổ chức giám sát, đánh giá hiệu quả đầu tư các dự án được giao, tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư, báo cáo Giám đốc Công ty và các cấp có thẩm quyền theo quy định.

#### **4.2. Định hướng phát triển của Công ty.**

Mục tiêu của hội đồng quản trị và ban lãnh đạo công ty là đưa Công ty trở thành doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực đầu tư xây dựng và thương mại tổng hợp.

### **5. CÁC RỦI RO**

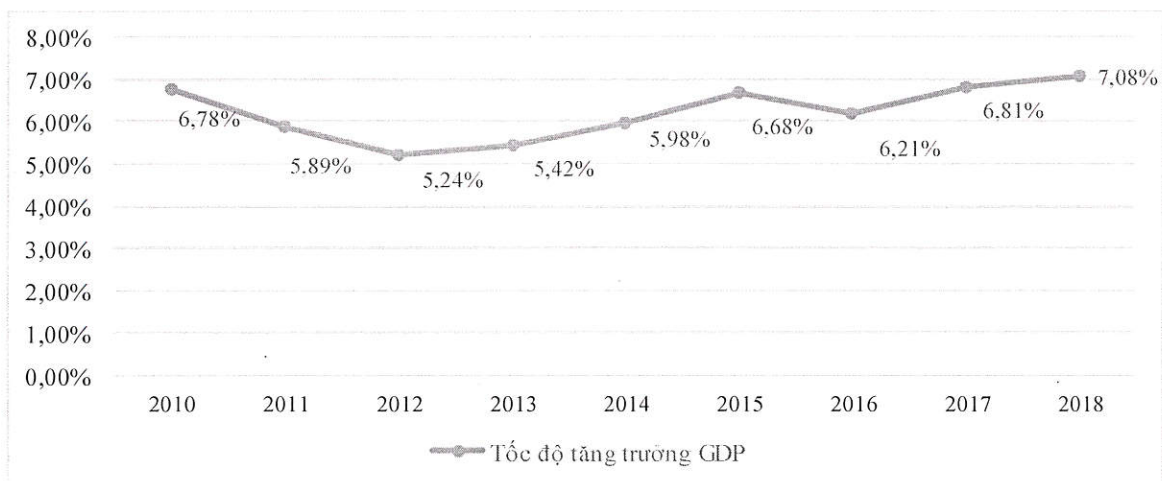
#### **5.1. Rủi ro kinh tế**

Hoạt động kinh doanh của Công ty phụ thuộc vào các điều kiện kinh tế, chính trị, pháp lý, chính sách kinh tế nói chung và chịu tác động rủi ro từ chính các yếu tố trên.

Sự phát triển của nền kinh tế thường được đánh giá thông qua tốc độ tăng trưởng kinh tế, sự biến động về lạm phát, lãi suất hay tỷ giá hối đoái,... Các yếu tố này tác động mang tính hệ thống tới nền kinh tế. Sự biến động bất thường của các yếu tố này có thể gây ra những rủi ro cho các chủ thể tham gia vào nền kinh tế nói chung và Công ty nói riêng.

#### **Tốc độ tăng trưởng kinh tế**

*Tốc độ tăng trưởng GDP qua các năm 2000 – 2018*



*Nguồn: Ngân hàng Thế giới, Bloomberg, Asian Development Bank*

Việt Nam được đánh giá là một trong những nước đang phát triển có tốc độ tăng trưởng kinh tế khá cao và ổn định trong nhiều năm. Theo số liệu thống kê, tốc độ tăng

trưởng GDP của Việt Nam bình quân thời kỳ 2006 - 2010 là: 7,01%/năm, thời kỳ 2010 – 2015 khoảng 5,91%/năm. Dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam trong 05 năm tới sẽ ở mức 6,3%, nền kinh tế được kỳ vọng tiếp tục tăng trưởng tốt bởi hàng loạt yếu tố như trợ giá hàng hóa thấp, lực đẩy từ các doanh nghiệp FDI cùng với các cải cách về thể chế của nền kinh tế.

Tăng trưởng GDP Việt Nam có dấu hiệu chững lại trong nửa đầu năm 2017 do khó khăn của khu vực khai khoáng trước khi phục hồi ngoạn mục vào nửa cuối năm nhờ động lực của khu vực chế biến chế tạo. Mức tăng GDP 2017 vượt mức kế hoạch đề ra, đạt 6,81%. Trong năm 2018, tăng trưởng GDP của Việt Nam vẫn tiếp tục sáng sủa nhờ tiêu dùng và đầu tư nội địa tiếp tục tăng cộng thêm dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài khả quan. Mức tăng GDP 2018 đạt mức 7,08% cao nhất từ năm 2008.

### ***Lãi suất***

Đối với một doanh nghiệp thì rủi ro lãi suất xảy ra khi chi phí lãi vay của doanh nghiệp cao hơn khả năng tạo ra lợi nhuận của doanh nghiệp và mức độ rủi ro về lãi suất cũng khác nhau giữa các ngành với nhau tùy theo cơ cấu nợ vay. Lãi suất huy động năm 2016 tương đối ổn định. Lãi suất huy động 12 tháng bằng đồng Việt Nam phổ biến ở mức 6,4% - 7,2%/năm. Lãi suất cho vay các lĩnh vực sản xuất kinh doanh thông thường ở mức 6,8% - 9%/năm đối với ngắn hạn; 9,3% - 11%/năm đối với trung và dài hạn. Về tổng thể, mặt bằng lãi suất huy động trong 2017 được giữ ổn định so với cuối năm trước đó. Lãi suất cho vay hiện phổ biến khoảng 6% - 9%/năm đối với ngắn hạn, 9%-11% đối với trung và dài hạn. Xu hướng giảm mặt bằng lãi suất đã chính thức kết thúc và sẽ tăng nhẹ trong năm 2019.

### ***Lạm phát***

Theo Báo cáo Tình hình Kinh tế xã hội 2016 của Tổng cục Thống kê, lạm phát cơ bản bình quân năm 2016 tăng 1,83% so với bình quân năm 2015. Lạm phát năm 2017 tiếp tục được duy trì ở mức ổn định, lạm phát cho thấy dấu hiệu chạm đáy và đi lên trong 4 tháng đầu năm, giảm trở lại vào tháng 5 và tháng 6 trước khi tăng khá vào 6 tháng cuối năm. Năm 2018 được coi là thành công trong việc kiểm soát lạm phát. Chỉ số lạm phát bình quân năm 2018 tăng 3,54% so với năm 2017 và tăng 2,98% so với tháng 12 năm 2017. Mục tiêu kiểm soát lạm phát, giữ CPI bình quân năm 2018 dưới 4% đã đạt được trong bối cảnh nền kinh tế có nhiều biến động. Khi CPI giữ được ở mức ổn định, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có thể tiếp tục nới lỏng chính sách tiền tệ, giảm lãi suất cho vay, giúp các doanh nghiệp giảm chi phí đầu vào, giảm giá thành,... kích thích nhu cầu tiêu dùng. Bên cạnh đó, khi lãi suất huy động và lãi suất cho vay đều giảm sẽ tạo điều kiện khuyến khích người tiêu dùng nhiều hơn, từ đó có tác động tích cực đến sản xuất và



tăng trưởng. Có thể thấy giữ mức lạm phát thấp là một thành tựu của chính sách vĩ mô trong năm vừa qua nhằm ổn định kinh tế, hướng đến tăng trưởng bền vững.

Như vậy, lạm phát ổn định giúp cho các doanh nghiệp cũng như Công ty giảm thiểu được những rủi ro từ việc gia tăng các chi phí khác. Tuy nhiên, lạm phát không cao cũng khiến nhiều doanh nghiệp lo ngại về sức cầu của nền kinh tế. Do đó, các doanh nghiệp cần có những biện pháp hợp lý để duy trì sản lượng, doanh thu của mình.

## **5.2. Rủi ro hoạt động kinh doanh thương mại**

*Rủi ro trong hoạt động kinh doanh thương mại:* Do đặc thù ngành thương mại, công ty phải đảm bảo hàng hóa luôn có sẵn để đáp ứng ngay cho khách hàng, hàng trong kho quá ít sẽ thiếu khi khách hàng cần, và nếu nhập quá nhiều hàng sẽ làm hạn chế khả năng xoay vòng vốn. Vì vậy công ty phải quản lý cân đối hàng tồn kho phục vụ khách hàng để đạt hiệu quả cao.

*Rủi ro về giá đầu vào:* Đối với hoạt động kinh doanh thương mại, chi phí giá vốn hàng bán chiếm tỷ trọng lớn, tác động trực tiếp đến kết quả kinh doanh của Công ty. Do vậy, sự biến động về giá cả của một số nguyên liệu và các mặt hàng, cụ thể là hàng vật tư thiết bị y tế, hàng đông lạnh... có ảnh hưởng rất lớn tới doanh thu và lợi nhuận của Công ty.

## **5.3. Rủi ro xuất phát từ Công ty**

*Rủi ro cạnh tranh:* Với sự hấp dẫn của ngành kinh doanh thương mại, sự hình thành các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực này ngày càng tăng, đồng thời sự có mặt và liên tục mở rộng quy mô của các nhà bán buôn, bán lẻ lớn trên thế giới đang khiến cạnh tranh trong lĩnh vực thương mại của các công ty tại Việt Nam ngày càng khó khăn và gay gắt.

*Rủi ro cung cấp:* Hàng hóa đầu vào, nhà cung ứng, chính sách thuế đều ảnh hưởng đến khả năng cung ứng đầu vào cho các hoạt động kinh doanh của Công ty. Khi khả năng cung ứng đầu vào không được đảm bảo sẽ ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty. Để hạn chế rủi ro này thì trong quá trình thẩm định cần kiểm tra hợp đồng, đánh giá uy tín của nhà cung ứng.

## **5.4. Rủi ro quản trị công ty**

Rủi ro xuất phát từ quản trị công ty yếu kém là rủi ro tiềm ẩn, nhưng có thể ảnh hưởng lớn đến sự phát triển lâu dài và bền vững của một doanh nghiệp, gây thiệt hại cho cổ đông và các nhà đầu tư.

Trong bất kỳ ngành nghề kinh doanh nào, lựa chọn cơ cấu quản trị là nền tảng cần thiết đối với chiến lược quản trị rủi ro của doanh nghiệp. Để có thể đạt hiệu quả cao

nhất, khung quản trị rủi ro của doanh nghiệp cần được thiết kế phù hợp với văn hóa và chiến lược của công ty. Đánh giá đúng vai trò của quản trị công ty và quan tâm đến quản trị công ty từ những vấn đề cơ bản nhất là giải pháp hữu hiệu để phòng ngừa rủi ro.

**5.5. Rủi ro khác**

Ngoài những nhân tố rủi ro trên, một số nhân tố rủi ro khác mang tính bất khả kháng như: thiên tai, chiến tranh hay dịch bệnh hiểm nghèo trên quy mô lớn. Những rủi ro này hiếm khi xảy ra nhưng nếu xảy ra sẽ để lại những hậu quả thực sự nghiêm trọng, tác động trực tiếp đến hoạt động kinh doanh và phát triển của Công ty. Bên cạnh đó, sự thay đổi của chính sách tiền tệ, cơ chế thanh toán, lãi vay, phí và các điều kiện ràng buộc của ngân hàng, kho bạc Nhà nước cũng tạo nên các rủi ro bất khả kháng cho doanh nghiệp..

**II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM**

**1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH**

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty

*Đơn vị: đồng*

T T	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ so với Kế hoạch (%)
1	Tổng doanh thu	60.000.000.000	10.012.508.803	16,68%
2	Vốn điều lệ	173.249.420.000	173.249.420.000	100%
3	Lợi nhuận trước thuế	6.000.000.000	(24.522.340.446)	-
4	Lợi nhuận sau thuế	4.800.000.000	(24.522.340.446)	-
5	Cổ tức	0%	0%	100%

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Trong năm 2018, Công ty duy trì vốn điều lệ là 173,249 tỷ đồng. Do tình hình kinh doanh trong năm 2018 của Công ty gặp nhiều khó khăn nên kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ không đạt được như kế hoạch đã đặt ra. Tháng 12 năm 2018, Đại hội đồng cổ đông công ty đã tổ chức họp đại hội bất thường để quyết định các vấn đề về tái cấu trúc bộ máy tổ chức công ty cũng như tái cấu trúc tài chính nhằm định hướng lại hoạt động sản xuất kinh doanh công ty đạt hiệu quả cao. Theo đó, Công ty đã thu hồi các khoản đầu

tư không hiệu quả để đầu tư vốn vào các dự án có quy mô lớn, phát triển bền vững, hướng đến tầm nhìn dài hạn. Tính đến thời điểm lập báo cáo, cơ bản các nội dung tái cấu trúc tài chính đã được hoàn thành.

## **2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ**

### **Danh sách ban điều hành**

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức vụ</b>
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>	
1	Ông Trương Tuấn Anh	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Triệu Văn Hợi	Thành viên HĐQT
3	Bà Nhữ Thị Kim Thu	Thành viên HĐQT
<b>II</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>	
1	Bà Trịnh Thị Liên	Trưởng BKS
2	Bà Đặng Thị Nụ	Thành viên BKS
3	Bà Trương Thị Nhung	Thành viên BKS
<b>III</b>	<b>Ban Tổng Giám đốc</b>	
1	Ông Triệu Văn Hợi	Tổng Giám đốc
<b>IV</b>	<b>Kế toán trưởng</b>	
1	Ông Vũ Mạnh Hùng	Kế toán trưởng

### **2.1. Hội đồng quản trị**

#### **Ông Trương Tuấn Anh – Chủ tịch HĐQT**

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 07/09/1980
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh

- Địa chỉ thường trú: Số 301 K1, phố Trần Đại Nghĩa, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Số CMND: 012062482 do Công an Hà Nội cấp ngày 26/03/2007
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 0 Cổ phần
  - Sở hữu đại diện: 0 Cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

**Ông Triệu Văn Hợi – Thành viên HĐQT**

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 07/07/1982
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: C20 Lô 19 KĐT Định Công, Quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội.
- Số CMND: 095014673 do Công an Bắc Kạn cấp ngày 09/09/2013
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 0 Cổ phần
  - Sở hữu đại diện: 0 Cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

**Bà Nhữ Thị Kim Thu – Thành viên HĐQT**

- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 16/09/1989
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Xuân Tiến, Tụ Lạn, Việt Yên, Bắc Giang.

- Số CMND: 121877059 do Công an Hà Nội cấp ngày 26/05/2006
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 0 Cổ phần
  - Sở hữu đại diện: 0 Cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

## **2.2. Ban Kiểm soát**

### **Bà Trịnh Thị Liên – Trưởng ban kiểm soát**

- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 13/06/1989
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Thôn Cao Xá, Xã Trung Tú, Huyện Ứng Hòa, TP.Hà Nội
- Số CMND: 112327878 do Công an Hà Nội cấp ngày 17/07/2006
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 0 Cổ phần
  - Sở hữu đại diện: 0 Cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

### **Bà Đặng Thị Nụ - Thành viên Ban kiểm soát**

- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 24/10/1987
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Xuân Đài, Xuân Trường, Nam Định
- Số CMND: 162886786

- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân cao đẳng
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 0 Cổ phần
  - Sở hữu đại diện: 0 Cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

**Bà Trương Thị Nhung – Thành viên Ban kiểm soát**

- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 12/07/1974
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số 5, 82/17 Trần Cung, Cầu Giấy, Hà Nội
- Số CMND: 011976087 do Công an Hà Nội cấp ngày
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 0 Cổ phần
  - Sở hữu đại diện: 0 Cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

**2.3. Ban Giám đốc**

**Ông Triệu Văn Hợi (như trên)**

**2.4. Kế toán trưởng**

**Ông Vũ Mạnh Hùng**

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 17/01/1988
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Hà Trì 1, phường Hà Cầu, quận Hà Đông, Hà Nội

- Số CMND: 017390264 do Công an Hà Nội cấp ngày 23/6/2012
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: cử nhân kế toán
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 0 Cổ phần
  - Sở hữu đại diện: 0 Cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

### **3. TÓM TẮT CHÍNH SÁCH VÀ THAY ĐỔI TRONG CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG**

#### **3.1. Cơ cấu lao động**

Tổng số CBCNV trong Công ty tính đến ngày 31/12/2018 là 16 người. Trong đó, cơ cấu lao động như sau:

STT	Loại hình	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Trình độ trên đại học	0	0%
2	Trình độ đại học	16	100%
3	Trình độ cao đẳng	0	0%
4	Trình độ trung cấp và công nhân	0	0%
	<b>Tổng</b>	<b>0</b>	<b>100%</b>

*(Nguồn: Công ty cổ phần PIV)*

#### **3.2. Chính sách đối với người lao động**

Nhằm vươn tới mục tiêu phát triển bền vững và lâu dài, Công ty đã xây dựng chính sách đối với người lao động theo định hướng sau:

- Hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để người lao động phát huy khả năng trong học tập nâng cao kiến thức chuyên môn nghiệp vụ.
- Đào tạo và sắp xếp nguồn nhân lực phù hợp với tình hình phát triển của Công ty nhằm gia tăng về chất.
- Đảm bảo công việc đầy đủ cho người lao động, đảm bảo thu nhập phù hợp với khả năng cống hiến và thị trường.
- Thực hiện đầy đủ quyền lợi và nghĩa vụ đối với người lao động theo đúng với chế độ, chính sách quy định.

- Có chính sách khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có công lao đóng góp cho Công ty, có biện pháp kỷ luật đối với những cá nhân có hành động ảnh hưởng xấu đến quyền lợi và uy tín Công ty.

Hiện nay, Công ty đã thực hiện chế độ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế cho 100% số cán bộ công nhân viên. Thu nhập bình quân trong năm 2018 đạt 7,3 triệu đồng/người/tháng.

#### **4. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN**

Thực hiện theo Nghị quyết số 86-2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 06/12/2018 của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018, Ban lãnh đạo công ty đã chỉ đạo thực hiện các nội dung tái cơ cấu tài chính kinh tế của công ty nhằm chuyển dịch các khoản đầu tư không mang lại hiệu quả cao sang các khoản đầu tư mang tính bền vững, lâu dài và hiệu quả. Cụ thể:

Thu hồi các khoản đầu tư theo Hợp đồng Ủy thác đầu tư số: 01/2017-UTĐT ngày 25/12/2017; Hợp đồng ủy thác đầu tư số 02/2017-UTĐT ngày 25/12/2017; Hợp đồng ủy thác đầu tư số 03/2017-UTĐT ngày 25/12/2017.

Thoái vốn tại công ty cổ phần thương mại Trường Lưu Thủy.

Toàn bộ khoản tiền nhận được từ việc thu hồi được đầu tư vào Công ty cổ phần BOT cầu Thái Hà – là chủ đầu tư của dự án ĐTXD công trình cầu Thái Hà vượt sông Hồng trên tuyến đường nối hai tỉnh Hà Nam và Thái Bình. Dự án đã hoàn thiện năm 2016 và đang hoạt động thu phí tại trạm BOT cầu Thái Hà, thời gian thu phí dự kiến là 19 năm. Công ty BOT cầu Thái Hà được sở giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận đăng ký giao dịch trên sàn UPCOM vào tháng 2/2019 và giá tham chiếu tại thời điểm báo cáo là 52.000đ/cổ phần.

Ngoài ra, Công ty đã đầu tư góp vốn vào Công ty TNHH sản xuất và kinh doanh thiết bị Toàn Phát để tiếp tục thực hiện các lĩnh vực hoạt động kinh doanh truyền thống của Công ty là kinh doanh thiết bị và vật liệu xây dựng.

#### **5. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH**

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc ngày 31 tháng 12 năm dương lịch, Đơn vị tiền tệ được sử dụng để ghi sổ kế toán và lập Báo cáo tài chính là đồng Việt Nam (VND).

Vốn điều lệ, vốn kinh doanh tại thời điểm 31/12/2018 là 173.249.420.000 đồng. Toàn bộ vốn điều lệ và vốn kinh doanh của Công ty được sử dụng cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

TT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018
1	Tổng giá trị tài sản	511.422.159.323	166.205.587.757



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018 – CÔNG TY CỔ PHẦN PIV**

2	Doanh thu thuần	317.801.959.419	10.012.508.803
3	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	7.034.909.985	(23.556.778.851)
4	Lợi nhuận khác	(373.494.716)	(965.561.595)
5	Lợi nhuận trước thuế	6.661.415.269	(24.522.340.446)
6	Lợi nhuận sau thuế	5.077.149.442	(24.522.340.446)
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng) *	295	(1.415)

**6. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU**  
(theo danh sách cổ đông VSD chốt ngày 08/04/2019)

STT	Nội dung	Số lượng (Cổ phần)
1	Số lượng cổ phần đang lưu hành	17.324.942
2	Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng	17.324.942
	<b>Tổng số</b>	<b>17.324.942</b>

**Cơ cấu cổ đông công ty**

S T T	Cơ cấu cổ đông	Số lượng CĐ	CP tương ứng	Giá trị (VND)	Tỷ lệ/VĐL thực góp
<b>1</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>496</b>	<b>15.487.296</b>	<b>154.872.960.000</b>	<b>89,39%</b>
	Cổ đông là tổ chức	5	371	3.710.000	0,001%
	Cổ đông là cá nhân	491	<b>15.486.925</b>	<b>154.869.250.000</b>	<b>89,39%</b>
<b>2</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>7</b>	<b>1.837.646</b>	<b>18.376.460.000</b>	<b>10,61%</b>
	Cổ đông là tổ chức	3	1.793.590	17.935.900.000	10,36%
	Cổ đông là cá nhân	4	44.056	440.560.000	0,25%
	<b>Tổng Cộng</b>	<b>511</b>	<b>17.324.942</b>	<b>173.249.420.000</b>	<b>100,00%</b>

**II. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

## **1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH**

Năm 2018 Công ty đã từng bước thực hiện tái cơ cấu Công ty, về cơ bản đã hoàn tất thu hồi các khoản đầu tư không hiệu quả để chuyển hướng đầu tư vào đơn vị có hoạt động kinh doanh ổn định, tính bền vững cao, cụ thể Công ty thực hiện thu hồi các khoản ủy thác đầu tư cá nhân, hoàn tất thoái vốn tại CTCP Trường Lưu Thủy để đầu tư vào Công ty Cổ phần BOT Cầu Thái Hà. Bên cạnh đó, nhân sự cấp cao cũng được cấu trúc lại phù hợp với định hướng và tình hình hoạt động thực tế của Công ty. Ban lãnh đạo mới của Công ty cũng đã nỗ lực xúc tiến mở rộng thị trường hoạt động, xúc tiến tìm kiếm các cơ hội đầu tư hiệu quả, từng bước đưa công ty ổn định và phát triển bền vững. Cụ thể các lĩnh vực hoạt động như sau:

- **Hoạt động thương mại**

- Lĩnh vực thương mại vật liệu xây dựng, cung cấp thiết bị y tế: duy trì cung cấp hàng cho các đơn vị có uy tín, khả năng quay vòng vốn nhanh
- Hoạt động tạm nhập tái xuất: thu hẹp dần hoạt động do hoạt động này nhu cầu vốn lưu động cao trong khi nguồn vốn của Công ty sau khi tái cấu trúc nhỏ.

- **Hoạt động đầu tư.**

- Trong năm 2018, Công ty đã hoàn tất thoái vốn tại Công ty Cổ phần Thương mại Trường Lưu Thủy. Hoàn tất thanh lý các hợp đồng ủy thác đầu tư, thu hồi vốn đủ theo giá trị đầu tư của Công ty. Toàn bộ nguồn tiền thu được Công ty đầu tư mua cổ phần tại Công ty Cổ phần BOT Cầu Thái Hà. Đây là đơn vị đã thi công hoàn thiện công trình BOT Cầu Thái Hà và đã đưa vào thu phí từ đầu năm 2019. Dự án BOT Cầu Thái Hà được đánh giá là Dự án BOT tiềm năng và doanh thu tăng trưởng tốt và ổn định trong thời gian sắp tới.

- **Công tác tài chính kế toán**

- Chấp hành nghiêm túc lập báo cáo tài chính theo đúng chuẩn mực kế toán và thực hiện công bố thông tin kịp thời đúng quy định công bố thông tin nhằm tạo sự minh bạch đối với các cổ đông.
- Xây dựng các biện pháp quản lý tốt và sử dụng hiệu quả nguồn vốn trong quá trình sản xuất kinh doanh.
- Tái cơ cấu nhân sự để chủ động công việc liên quan đến tài chính kế toán, nguồn vốn.

- **Công tác công bố thông tin và các nội dung liên quan đến thị trường chứng khoán**

- Thực hiện công bố thông tin định kỳ, bất thường để có thông tin kịp thời minh bạch tới các cổ đông theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

- Tuân thủ tối đa các quy định đối với doanh nghiệp niêm yết trên thị trường chứng khoán.

- **Đánh giá chung**

Năm 2018 là một năm gặp nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, cùng với sự nỗ lực của Ban lãnh đạo và cán bộ công nhân viên, Công ty đã từng bước nỗ lực nhằm ổn định hoạt động sản xuất, tìm phương hướng giải quyết cụ thể, tạo tiền đề cho sự phát triển của Công ty trong những năm tiếp theo.

## **2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH**

### **a) Tình hình tài sản**

**Biến động tài sản của Công ty**

*Đơn vị: đồng*

<b>TÀI SẢN</b>	<b>Năm 2017</b>	<b>Năm 2018</b>
Tài sản ngắn hạn	458.583.693.293	111.324.401.582
Tài sản dài hạn	52.838.466.030	54.881.186.175
<b>Tổng tài sản</b>	<b>511.422.159.323</b>	<b>166.205.587.757</b>

### **b) Tình hình biến động nguồn vốn**

*Đơn vị: đồng*

<b>NGUỒN VỐN</b>	<b>Năm 2017</b>	<b>Năm 2018</b>
Nợ phải trả	328.654.857.032	7.960.625.912
Vốn Chủ sở hữu	182.767.302.291	158.244.961.845
- <i>Vốn đầu tư của CSH</i>	<i>173.249.420.000</i>	<i>173.249.420.000</i>
<b>Tổng cộng nguồn vốn</b>	<b>511.422.159.323</b>	<b>166.205.587.757</b>

### **c) Tình hình nợ phải trả**

*Đơn vị: đồng*

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>31/12/2017</b>	<b>31/12/2018</b>
<b>I</b>	<b>Các khoản nợ phải trả</b>	<b>328.654.857.032</b>	<b>7.960.625.912</b>
<b>1</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>328.654.857.032</b>	<b>7.960.625.912</b>

	Vay và nợ ngắn hạn	0	0
	Phải trả người bán	247.404.509.148	511.179.189
	Người mua trả tiền trước	6.059.182.896	544.838.897
	Thuế và các khoản phải nộp NN	6.016.653.395	6.734.389.623
	Phải trả người lao động	172.486.033	0
	Phải trả ngắn hạn khác	92.526.160	124.571.738
	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	68.863.861.662	0
	Quỹ khen thưởng phúc lợi	45.637.738	45.637.738
<b>2</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

### **3. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ**

Trong năm qua Công ty đã thực hiện kiện toàn được tổ chức bộ máy điều hành, xây dựng và hoàn thiện quy trình, quy chế làm việc. Đặc biệt là Công ty đã xây dựng và hệ thống lại một cách khoa học về sổ sách và chế độ hạch toán, kế toán qua đó phản ánh kịp thời và chính xác tình hình tài chính của Công ty giúp Ban lãnh đạo đưa ra những quyết sách kịp thời, chính xác.

Mã chứng khoán PIV của Công ty giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX), Công ty đã thực hiện áp dụng chế độ báo cáo theo quy định và làm tăng tính minh bạch, công bằng trong hoạt động của Công ty.

### **4. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI**

Mục tiêu chính của Công ty trong năm 2019 là duy trì được sự ổn định của hoạt động sản xuất kinh doanh hiện có và lấy đó làm nền tảng căn bản. Về kế hoạch lâu dài của công ty. Trong năm 2019, công ty tiếp tục tập trung mảng kinh doanh cung cấp trang thiết bị, công cụ dụng cụ, thiết bị dạy nghề cho các bệnh viện, trường học; kinh doanh vật liệu xây dựng cho các dự án giao thông, dự án nhà ở văn phòng mà Công ty đã xúc tiến làm việc từ những năm trước. Tuy nhiên, chỉ ký kết và triển khai các Hợp đồng trên nguyên tắc đảm bảo tính hiệu quả và quay vòng vốn nhanh cho Công ty.

## **IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

### **1. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.**

Hoạt động của Công ty trong năm 2018 đã thực hiện đúng định hướng, đúng kế hoạch, phù hợp với quan điểm của HĐQT và của Đại hội đồng cổ đông đề ra trong kỳ đại hội trước đó. Các hoạt động được điều hành một cách linh hoạt theo chiều hướng tích cực

và ứng phó kịp thời với những rủi ro do yếu tố khách quan mang lại.

## **2. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY**

Nhìn chung trong năm tài khóa 2018, Ban điều hành Công ty đã nỗ lực duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty. Thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của mình trong việc điều hành Công ty. **CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Khắc phục những khó khăn tồn đọng trong năm 2018, HĐQT công ty quyết tâm nỗ lực xây dựng Công ty phát triển ổn định và bền vững, vượt qua khó khăn chung của nền kinh tế Việt Nam trong năm 2018 bằng các biện pháp chủ yếu sau:

- Thực hiện các hợp đồng còn dở dang của năm 2018 chuyển sang.
- Hoạt động thương mại: cung cấp nguyên vật liệu cho các dự án công trình giao thông, các dự án xây dựng có quy mô lớn, từng bước tiếp cận các công trình giao thông khác để chuyển tiếp nguồn việc cho năm 2019. Đối với mảng kinh doanh tạm nhập tái xuất thu hẹp dần do nhu cầu vốn lớn, lợi nhuận thấp, thời gian thu hồi vốn lâu.
- Hoạt động đầu tư: quản lý hiệu quả khoản đầu tư vốn vào Công ty Cổ phần BOT cầu Thái Hà.
- Hoạt động điều hành:
  - + Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành kinh doanh để đưa ra những quyết định, chỉ đạo kịp thời thống nhất, phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh thực tế
  - + Đổi mới mô hình tăng trưởng, bảo đảm phát triển nhanh, bền vững trong điều kiện kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. Kết hợp hiệu quả phát triển chiều rộng với chiều sâu, chú trọng phát triển chiều sâu, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực sẵn có, không ngừng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh.
  - + Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ cơ chế quản lý, tổ chức, hoạt động khoa học và công nghệ, nhất là cơ chế quản lý, phương thức đầu tư và cơ chế tài chính.
  - + Tích cực tìm kiếm đối tác để hợp tác sản xuất kinh doanh. Rà soát và xử lý công nợ từ phía khách hàng..

## **V. QUẢN TRỊ CÔNG TY**

### **1. CÁC CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TVHĐQT	Ngày không còn là TVHĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự
1	Ngô Tiến Cường	Chủ tịch HĐQT	29/06/2018	06/12/2018	4/4	100%
2	Hoàng Thị Hoài	Chủ tịch HĐQT	-	29/06/2018	3/3	100%
3	Trương Tuấn Anh	Chủ tịch HĐQT	06/12/2018	-	6/6	100%
4	Nguyễn Trọng Đức	TV HĐQT	06/06/2014	06/12/2018	7/7	100%
5	Lê Tuấn Anh	TV HĐQT	06/06/2014	06/12/2018	7/7	100%
6	Nhữ Thị Kim Thu	TV HĐQT	30/06/2017	-	13/13	100%
7	Trịnh Tiến Khương	TV HĐQT	30/6/2017	06/12/2018	7/7	100%
8	Triệu Văn Hợi	TV HĐQT	06/12/2018	-	6/6	100%

**2. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HĐQT ĐỐI VỚI BAN GIÁM ĐỐC.**

• **Đối với hoạt động sản xuất kinh doanh:**

- Hội đồng quản trị giám sát hoạt động của Ban Giám đốc thực hiện triển khai đầy đủ nội dung Nghị quyết Hội đồng quản trị đề ra, bao gồm: triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh tổng thể đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 và tập trung, tăng cường chỉ đạo rà soát, triển khai và hoàn thiện các hoạt động trọng điểm của Công ty.
- Hội đồng quản trị phối hợp cùng Ban kiểm soát tổ chức hoạt động kiểm tra, giám sát đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tích cực hoạt động tạo ra nhiều cơ hội hợp tác với các đối tác quan trọng để mở rộng thị trường, chuyển đổi những hoạt động (kinh doanh, dự án cũ) mất khả năng sinh lời hoặc thiếu tính bền vững sang những mảng hoạt động mới có tính bền vững và có tỷ suất lợi nhuận cao hơn.

• **Đối với hoạt động quản trị nhân lực:**

- HĐQT giám sát và kiểm tra công tác quản trị nhân lực của Ban giám đốc; xây dựng kế hoạch tuyển dụng lao động phù hợp với nhu cầu của công ty; Giám sát việc

thực hiện các chính sách đối với người lao động sao cho thỏa đáng trên cơ sở quy định của pháp luật.

- Xây dựng và hoàn thiện quy trình làm việc; Quản trị; Thông tin liên lạc một cách khoa học để nâng cao khả năng quản lý tài chính và chất lượng quản trị nói chung cho phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty.

• **Đánh giá chung:**

- Năm 2018, Công ty có sự thay đổi lớn trong Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo Công ty tập trung tái cấu trúc, hoạch định định hướng và tầm nhìn hoạt động lâu dài và bền vững của Công ty. Hội đồng quản trị quản trị đã có những chỉ đạo kịp thời và có nhiều giải pháp hỗ trợ nhằm tháo gỡ khó khăn, đồng thời phối hợp chặt chẽ cùng ban điều hành Công ty để đưa ra những quyết sách quyết liệt, theo đó Công ty đã hoàn tất việc thoái vốn tại các Công ty liên kết, thanh lý các hợp đồng ủy thác đầu tư, thu hồi đủ vốn đầu tư của Công ty và chuyển sang đầu tư vào dự án có tính bền vững cao là dự án giao thông BOT Cầu Thái Hà.

**3. HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** Không có

**4. CÁC NGHỊ QUYẾT/BIÊN BẢN HỌP HĐQT**

STT	Số Nghị quyết/ Biên bản	Ngày	Nội dung
1	09/2018/NQ-HĐQT	20/03/2018	Nghị quyết HĐQT phê duyệt kế hoạch họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.
2	13/2018/NQ-HĐQT	28/03/2018	NQ HĐQT về việc gia hạn tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.
3	26A/2018/NQ-HĐQT	09/06/2018	Nghị quyết HĐQT tổng kết hoạt động sáu tháng đầu năm.
4	42/2018/NQ-HĐQT-PIV	09/07/2018	Nghị quyết của HĐQT về việc thay đổi kế toán trưởng
5	58/2018/NQ-HĐQT-PIV	16/08/2018	Nghị quyết của HĐQT về việc thay đổi kế toán trưởng
6	68/2018/NQ- HĐQT	31/10/2018	Nghị quyết HĐQT về việc họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2018

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018 – CÔNG TY CỔ PHẦN PIV**

7	71/2018/NQ-HĐQT-PIV	09/11/2018	Nghị quyết HĐQT về việc thay thế Tổng giám đốc công ty
8	90/2018/NQ-HĐQT-PIV	11/12/2018	Nghị quyết về việc bổ nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT, thay đổi người đại diện theo Pháp luật Công ty.
9	95/2018/NQ-HĐQT-PIV	14/12/2018	Nghị quyết thông qua việc thu hồi các khoản Ủy thác đầu tư, việc thoái toàn bộ 2.000.000 cổ phần thuộc quyền sở hữu của Công ty tại Công ty cổ phần thương mại Trường Lưu Thủy
10	98/2018/NQ-HĐQT-PIV	14/12/2018	Nghị quyết HĐQT về việc đầu tư mua cổ phần tại Công ty cổ phần BOT cầu Thái Hà
11	101/2018/NQ-HĐQT-PIV	21/12/2018	Nghị quyết HĐQT về việc miễn nhiệm, bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng
12	104/2018/NQ-HĐQT-PIV	24/12/2018	Nghị quyết HĐQT về việc góp vốn thành lập công ty
13	108/2018/NQ-HĐQT-PIV	27/12/2018	Nghị quyết HĐQT về việc không thu hồi khoản lãi của các hợp đồng kinh tế liên quan đến hai khách hàng – CTHH Xinshen Thẩm Quyển và CTHH mậu dịch Bảo Hồng Bằng Tường Quảng Tây

**5. HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT**

**5.1. Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát**

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1	Trịnh Thị Liên	Trưởng BKS	2/2	100%	
2	Trương Thị Nhung	Thành viên BKS	4/4	100%	
3	Đặng Thị Nụ	Thành viên BKS	4/4	100%	



## **5.2. Hoạt động của Ban kiểm soát**

- Trong năm 2018, sau họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Ban kiểm soát đã họp phân công nhiệm vụ cho từng thành viên ban kiểm soát để thực hiện các chức năng nhiệm vụ của ban, họp xây dựng bổ sung kế hoạch hoạt động năm 2018. Hàng quý Ban kiểm soát đều tổ chức họp vào cuối quý để tổng kết các hoạt động trong quý và đề ra kế hoạch hoạt động kiểm tra, giám sát của quý tiếp theo.
- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các chính sách pháp luật, chế độ của Nhà nước, các quy định của HĐQT và Ban Giám đốc PIV thông qua việc xem xét nghiên cứu các Nghị quyết của HĐQT và các Quyết định điều hành hoạt động SXKD của Ban giám đốc.
- Phối hợp với Công ty TNHH kiểm toán UHY giám sát việc thực hiện công tác kiểm kê, quyết toán, thẩm tra Báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm 2018 của công ty.

### **• Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị:**

- HĐQT PIV duy trì họp thường kỳ và đột xuất bằng hình thức tập trung hoặc thông qua lấy ý kiến bằng văn bản để ban hành các Nghị quyết, Quyết định giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền theo Quy chế hoạt động của HĐQT và Điều lệ của công ty.
- BKS nhất trí thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của HĐQT trình Đại hội.

### **• Kết quả giám sát đối với Ban Giám đốc**

- Ban giám đốc đã bám sát chủ trương, chỉ đạo của HĐQT để tổ chức sản xuất kinh doanh. Tiếp tục kiện toàn lại cơ cấu tổ chức nhân sự, xây dựng định biên lao động. Thực hiện rà soát, điều chuyển chức năng, nhiệm vụ giữa các Ban chuyên môn, thành lập chi nhánh Công ty phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh.
- BKS nhất trí thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc trình Đại hội.

### **• Báo cáo giám sát sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát và Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc**

- Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ thông tin về các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc, Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

## **5.3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát**

Thù lao và quyết toán Hội đồng quản trị, ban kiểm soát công ty năm 2018 được thực hiện sau khi trình ĐHCĐ thường niên năm 2019.

**6. GIAO DỊCH CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN**

a) Danh sách cổ đông nội bộ (phụ lục kèm theo)

b) Giao dịch cổ phiếu:

STT	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ/Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Hoàng Thị Hoài	Chủ tịch HĐQT	315.000	1,82%	1.638.500	9,46%	Giao dịch mua cổ phiếu trên sàn

**VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

**BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần PIV (sau đây gọi tắt là “Công ty”) đệ trình báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2018.

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC**

Các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc đã điều hành Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 và đến ngày lập Báo cáo này gồm:

**Hội đồng Quản trị**

Ông Trương Tuấn Anh	Chủ tịch	Từ ngày 11/12/2018
Ông Ngô Tiến Cường	Chủ tịch	Đến ngày 06/12/2018
Bà Hoàng Thị Hoài	Chủ tịch	Đến ngày 28/06/2018
Ông Nguyễn Trọng Đức	Thành viên	Đến ngày 06/12/2018
Ông Lê Tuấn Anh	Thành viên	Đến ngày 06/12/2018
Bà Nhữ Thị Kim Thu	Thành viên	
Ông Triệu Văn Hợi	Thành viên	Từ ngày 06/12/2018

**Ban giám đốc**

Ông Triệu Văn Hợi	Tổng Giám đốc	Từ ngày 10/11/2018
Ông Trịnh Tiến Khương	Tổng Giám đốc	Đến ngày 10/11/2018

**Ban kiểm soát**

Bà Trịnh Thị Liên	Trưởng ban	Từ ngày 29/06/2018
Ông Trần Đăng Khoa	Trưởng ban	Đến ngày 29/06/2018
Bà Đặng Thị Nụ	Thành viên	
Bà Trương Thị Nhung	Thành viên	

**Kế toán trưởng**

Ông Vũ Mạnh Hùng	Kế toán trưởng	Từ ngày 22/12/2018
Bà Nguyễn Thị Vân	Kế toán trưởng	Đến ngày 22/12/2018
Lương Thị Nhài	Kế toán trưởng	Đến ngày 16/08/2018
Bà Phí Thị Ngọc Anh	Kế toán trưởng	Đến ngày 17/08/2018

**CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KẾT THÚC NĂM TÀI CHÍNH**

Ban Giám đốc Công ty khẳng định rằng, không có sự kiện nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính, có ảnh hưởng trọng yếu, cần phải điều chỉnh hoặc công bố trong Báo cáo tài chính kèm theo.

**KIỂM TOÁN VIÊN**

Báo cáo tài chính kèm theo được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

**TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các phán đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không; và
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép phù hợp để phản ánh hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

### **CAM KẾT KHÁC**

Ban Giám đốc cam kết rằng, Công ty đã tuân thủ việc công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về Quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng.

**Sau đây là ý kiến của đơn vị kiểm toán:**

### **BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

**Kính gửi: Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc  
Công ty Cổ phần PIV**

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần PIV (sau đây gọi tắt là “Công ty”) gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2018 cùng với Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính. Báo cáo tài chính của Công ty được lập ngày 29/04/2019, trình bày từ trang 07 đến trang 30 kèm theo.

#### **Trách nhiệm của Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập, trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

#### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán được thực hiện theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Tuy nhiên, do vấn đề mô tả tại đoạn “Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến”, chúng tôi đã không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán.

#### **Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến**

Chúng tôi không được tham gia chứng kiến kiểm kê tài sản cố định, hàng tồn kho của Công ty tại thời điểm 31/12/2018. Các thủ tục kiểm toán thay thế không thực hiện được

với khoản mục hàng tồn kho với giá trị là: 140.877.962 đồng. Do đó, chúng tôi không đánh giá được tính hiện hữu và giá trị của các khoản mục hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2018 cũng như ảnh hưởng của chúng tới Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018.

Công ty chưa tiến hành đối chiếu, xác nhận số dư đầy đủ với các đối tác tại ngày 31/12/2018, chi tiết tỷ lệ các khoản công nợ chưa được đối chiếu, xác nhận như sau: Người mua trả tiền trước với giá trị 544.838.897 đồng tương ứng tỷ lệ chưa đối chiếu 100%; Phải trả người bán với giá trị 511.179.189 đồng tương ứng tỷ lệ chưa đối chiếu 100%. Các thủ tục kiểm toán thay thế không mang lại cho chúng tôi đầy đủ các bằng chứng kiểm toán cần thiết để đưa ý kiến nhận xét về tính hiện hữu, đầy đủ và số dư của các khoản công nợ chưa được đối chiếu, xác nhận.

Như đã trình bày tại Thuyết minh số 6 phần Thuyết minh Báo cáo tài chính: liên quan đến khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần BOT Cầu Thái Hà với giá mua là 34.000 đồng/cổ phiếu, số lượng cổ phần là 4.443.000 cổ phần, tổng giá trị chuyển nhượng cổ phần là 151.062.000.000 đồng. Chúng tôi không đánh giá được giá trị hợp lý của giao dịch mua lại khoản đầu tư với các cá nhân vào Công ty Cổ phần BOT Cầu Thái Hà. Đồng thời toàn bộ khoản tiền nhận được từ thu hồi ủy thác đầu tư của bà Trịnh Huyền Trang, bà Phạm Thị Mai Hương và thu hồi khoản đầu tư Công ty Cổ phần Thương mại Trường Lưu Thủy được thanh toán toàn bộ cho khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần BOT Cầu Thái Hà (xem chi tiết tại các Thuyết minh số 6, 8, 10 phần Thuyết minh Báo cáo tài chính).

Như đã trình bày tại Thuyết minh số 8 phần Thuyết minh Báo cáo tài chính: liên quan đến khoản ủy thác đầu tư của bà Trịnh Huyền Trang và bà Phạm Thị Mai Hương với số tiền ủy thác tại thời điểm 31/12/2018 lần lượt là 38.000.000.000 đồng và 17.105.628.100 đồng. Đến ngày 15/01/2019, bà Trịnh Huyền Trang, bà Phạm Thị Mai Hương đã thanh toán với tổng giá trị lần lượt là: 37.641.535.550 đồng, 18.594.017.150 đồng, chênh lệch so với số dư gốc tại thời điểm 31/12/2018 lần lượt là: (358.464.450) đồng, 1.488.389.050 đồng. Chúng tôi không thu thập được đầy đủ các tài liệu liên quan đến việc thanh toán này, không đánh giá được tính chính xác liệu các khoản thanh toán này có được thanh toán cho các hợp đồng ủy thác đầu tư nêu trên hay không, cũng như khả năng thu hồi khoản ủy thác đầu tư cho bà Phạm Thị Mai Hương với số tiền còn thiếu là 358.464.450 đồng.

Trong năm, Công ty đã thực hiện bù trừ công nợ 3 bên giữa: Công ty CP PIV, Công ty HH Mậu dịch Bảo Hồng Bằng Tường Quảng Tây và Công ty HH Công nghệ Hoa Điện với số tiền là 3.198.257,52 USD (tương đương với 73.700.148.589 đồng); Công ty CP PIV, Công ty HH Xinshen Thẩm Quyển và Công ty Thắng Lợi Hồng Kông với số tiền là 7.393.756,80 USD (tương đương với 170.277.327.077 đồng, chiếm trên 35% tổng tài sản). Đồng thời với việc bù trừ trên, Công ty sẽ không thu lại các khoản lãi chậm trả tiền hàng của Công ty HH Mậu dịch Bảo Hồng Bằng Tường Quảng Tây và Công ty HH Xinshen Thẩm Quyển theo Nghị quyết số 108/2018/NQ-HĐQT-PIV ngày 27/12/2018 của Hội đồng quản trị Công ty, số công nợ không thu nữa ghi nhận tăng chi phí quản lý doanh nghiệp. Tuy nhiên, chúng tôi không thu thập được đầy đủ các tài liệu liên quan đến việc bù trừ công nợ này, không đánh giá được việc bù trừ, xóa nợ này có phù hợp với hợp đồng ký kết ban đầu hay không, cũng như có đáp ứng được đầy đủ điều kiện được khấu

trừ thuế GTGT hàng nhập khẩu đã được Công ty khấu trừ từ các năm trước có đúng theo các quy định hay không.

Khoản vay trong năm 2018 với Ông Ngô Tiến Cương (nguyên Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty) với tổng giá trị khoản vay là 30 tỷ đồng nhưng chưa có sự phê duyệt của Hội đồng quản trị theo quy định tại điều 162 Luật doanh nghiệp. Theo đó, chúng tôi không đánh giá được tính tuân thủ, hiệu lực đối với giao dịch này.

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017 của Công ty đã được một doanh nghiệp kiểm toán khác kiểm toán và đưa ra ý kiến từ chối. Chúng tôi không đánh giá được ảnh hưởng của các số liệu so sánh đến Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 của Công ty.

### **Từ chối đưa ra ý kiến**

Do tầm quan trọng của các vấn đề nêu tại đoạn ”Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến”, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán. Do đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính đính kèm.

### **Vấn đề cần nhấn mạnh**

Như đã trình bày tại Thuyết minh số 8 phần Thuyết minh Báo cáo tài chính, liên quan đến khoản ủy thác đầu tư với Bà Phạm Thị Mai Hương và Bà Trịnh Huyền Trang: theo Biên bản làm việc về việc hủy hợp đồng số 03/2017-UTĐT ngày 18/12/2018 với Bà Phạm Thị Mai Hương và số 01/2017-UTĐT ngày 27/12/2018 với Bà Trịnh Huyền Trang: Chủ tịch HĐQT là Ông Ngô Tiến Cương đã ký và thống nhất về việc chấp thuận chấm dứt hợp các đồng và không thu hồi khoản lợi nhuận theo hợp đồng. Tuy nhiên theo Công bố số 88/2018/TB-PIV ngày 06/12/2018 của Công ty thì Ông Ngô Tiến Cương đã miễn nhiệm chức danh chủ tịch HĐQT từ ngày 06/12/2018. Việc từ chối đưa ra ý kiến của chúng tôi không liên quan đến vấn đề này.

### **Vấn đề khác**

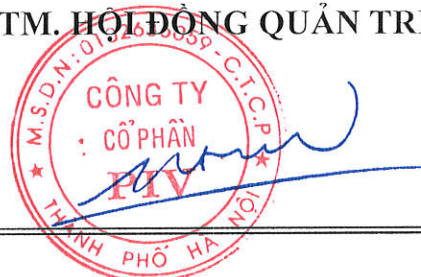
Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần PIV cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017 đã được một doanh nghiệp kiểm toán khác kiểm toán và từ chối đưa ra ý kiến tại ngày 28/06/2018.

(Xem chi tiết phần báo cáo Tài chính năm 2018 đã được kiểm toán)

*Hà Nội, ngày 10 tháng 05 năm 2019*

**CÔNG TY CỔ PHẦN PIV**

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



30

**CHỦ TỊCH HĐQT**  
*Trương Tuấn Anh*